

Số: 17/TB-VC1-HC

Hà Nội, ngày 23 tháng 5 năm 2023



**THÔNG BÁO RÚT KINH NGHIỆM**  
**Về việc thụ lý, giải quyết vụ án hành chính**

Thông qua công tác kiểm sát xét xử phúc thẩm vụ án hành chính “Khiếu kiện quyết định hành chính, hành vi hành chính”, giữa: **Người khởi kiện:** Bà Lê Thị L với **Người bị kiện:** Ủy ban nhân dân (UBND) thành phố T, tỉnh T và Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh T. **Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:** UBND phường P, thành phố T; Bà Phạm Thị V; Bà Vũ Thị H, ông Nguyễn Quang H; Ông Trần Xuân T;

Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội nhận thấy Tòa án cấp sơ thẩm thụ lý và giải quyết vụ án không đúng quy định của Luật Tổ tụng hành chính, cần rút kinh nghiệm.

**1. Nội dung vụ án:** Bà L khởi kiện, cho rằng năm 2005, bà Phạm Thị V đã giả mạo tài liệu để lập hồ sơ, làm thủ tục cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (CNQSDĐ) đối với diện tích 150 m<sup>2</sup> thuộc một phần thửa đất số 168 và một phần thửa đất số 177 tại tổ 26 phường P, thành phố T, nên hộ bà V được cấp Giấy CNQSDĐ số AI 042621, số vào sổ cấp Giấy CNQSDĐ H 02149/PT, ngày 28/6/2007 đối với diện tích đất 272 m<sup>2</sup> là không đúng. Bà L cho rằng, diện tích 150 m<sup>2</sup> đất nêu trên thuộc quyền sử dụng của Bà. Sau khi được cấp Giấy CNQSDĐ, bà V chuyển nhượng 119,2 m<sup>2</sup> đất trong tổng diện tích 150 m<sup>2</sup> đất nêu trên cho vợ chồng bà Vũ Thị H, ông Nguyễn Quang H nên hộ bà H, ông H được cấp Giấy CNQSDĐ số BT 161084, số vào sổ cấp Giấy CNQSDĐ CS 01642, ngày 3/12/2016 cũng là không đúng. Bà L yêu cầu hủy Giấy CNQSDĐ đã cấp cho hộ bà V và hộ bà H.

**2. Quá trình thụ lý, giải quyết của Tòa án:**

Ngày 14/01/2022, Tòa án nhân dân tỉnh T thụ lý vụ án hành chính và ngày 27/6/2022 mở phiên tòa xét xử sơ thẩm, quyết định: Không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà L (Bản án hành chính sơ thẩm số 11/2022/HC-ST). Sau xét xử sơ thẩm, bà L kháng cáo, đề nghị sửa Bản án sơ thẩm, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Bà.

Ngày 11/5/2023, Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội mở phiên tòa phúc thẩm. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao đề nghị và Hội đồng xét xử phúc thẩm quyết định: Áp dụng điểm h khoản 1 Điều 143; điểm a khoản 1 Điều 123 và khoản 4 Điều 241 Luật Tổ tụng hành chính, hủy Bản án hành chính sơ thẩm số 11/2022/HC-ST ngày 14/01/2022 của Tòa án nhân dân



tỉnh T và đình chỉ giải quyết vụ án.

### 3. Vi phạm cần rút kinh nghiệm:

Bản chất của vụ án này là tranh chấp quyền sử dụng đất. Tuy nhiên, việc bà L tranh chấp với hộ bà V diện tích 150 m<sup>2</sup> đất thuộc một phần thửa đất số 168 và một phần thửa đất số 177 nêu trên đã được bà L khởi kiện Vụ án dân sự từ năm 2013 và đã được giải quyết bằng Bản án có hiệu lực pháp luật. Tại Bản án dân sự phúc thẩm số 29/2014/DS-PT ngày 23/10/2014, Tòa án nhân dân (TAND) tỉnh T đã bác yêu cầu khởi kiện của bà L, xác định bà L không có quyền sử dụng hợp pháp đối với diện tích 150 m<sup>2</sup> đất nêu trên.

Bản án dân sự phúc thẩm số 29/2014/DS-PT ngày 23/10/2014 của TAND tỉnh T đã và vẫn đang có hiệu lực pháp luật, đã xác định bà L không có quyền sử dụng hợp pháp đối với diện tích 150 m<sup>2</sup> đất nêu trên nên theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 79 Luật Tổ tụng hành chính thì đây là tình tiết không cần phải chứng minh. Do bà L không có quyền sử dụng hợp pháp đối với diện tích 150 m<sup>2</sup> đất nêu trên nên việc UBND thị xã T cấp Giấy CNQSDĐ số AI 042621 ngày 28/6/2007 cho vợ chồng bà V đối với diện tích 150 m<sup>2</sup> đất và việc Sở TNMT tỉnh T cấp Giấy CNQSDĐ số BT 161084 ngày 3/12/2016 cho vợ chồng bà H đối với diện tích 119,2 m<sup>2</sup> (nhận chuyển nhượng từ vợ chồng bà V) không ảnh hưởng đến quyền lợi của bà L. Như vậy, thời điểm TAND tỉnh T thụ lý vụ án (14/01/2022), bà L không có quyền khởi kiện yêu cầu hủy các Giấy CNQSDĐ cấp cho vợ chồng bà V và vợ chồng bà H nêu trên. Lẽ ra, Tòa án cấp sơ thẩm phải trả lại đơn khởi kiện cho bà L và không thụ lý Vụ án; trường hợp đã thụ lý thì phải ra quyết định đình chỉ giải quyết vụ án. Việc TAND tỉnh T thụ lý, đưa Vụ án ra xét xử và ban hành Bản án là vi phạm quy định của điểm h khoản 1 Điều 143; điểm a khoản 1 Điều 123 Luật Tổ tụng hành chính.

Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội thông báo để các Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, thành phố trong khu vực cùng nghiên cứu, rút kinh nghiệm nhằm nâng cao chất lượng công tác kiểm sát việc giải quyết các vụ án hành chính./.

#### Nơi nhận:

- VKSND 28 tỉnh, thành phố khu vực phía Bắc;
- Vụ 10, VP-VKSNDTC;
- VC2, VC3;
- Lãnh đạo VC1;
- Các Viện: 1, 2, 3, 4 và VP-VC1;
- Lưu: VT, HSKS, V4.

KT. VIỆN TRƯỞNG  
PHÓ VIỆN TRƯỞNG



Phạm Thị Minh Yến